

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung
về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức thực hiện, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày **01** tháng **10** năm 2025.
- Các Quyết định sau đây hết hiệu lực từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 13/2004/QĐ-UBND ngày 20/02/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành quy chế về tổ chức và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

b) Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 14/3/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy chế đấu thầu quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

c) Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

d) Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Nội quy mẫu về chợ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Tư pháp, Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này, bảo đảm đúng quy định hiện hành. / *chánh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Trung tâm Tin học & Công báo;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT (Ngân). *1b.*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu

QUY ĐỊNH
Ban hành Quy định một số nội dung
về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 118./2025/QĐ-UBND ngày
19./..9./2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về phân cấp quản lý chợ; quản lý điểm kinh doanh tại chợ; xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát; chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; ban hành nội quy mẫu về chợ.

2. Quyết định áp dụng đối với Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHỢ; QUẢN LÝ ĐIỂM KINH DOANH TẠI CHỢ

Điều 2. Phân cấp quản lý chợ

1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý tất cả các chợ trên địa bàn và thực hiện các nội dung quy định có liên quan đến trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan quản lý chợ được phân cấp quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và các quy định pháp luật khác có liên quan

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát, công bố việc phân hạng, phân loại chợ trên địa bàn.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ giữa cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 3. Lập Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ

1. Đối với chợ đầu tư mới, trước khi đưa vào hoạt động, tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Đối với chợ đang hoạt động, tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm triển khai thực hiện hoàn thiện Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh theo quy định hiện hành và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 4. Nội dung của phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ

1. Phương án sắp xếp, bố trí điểm kinh doanh tại chợ phải bảo đảm an sinh xã hội, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, chiếu sáng, vệ sinh công cộng, khu để xe theo quy định.

2. Phương án sử dụng điểm kinh doanh phải bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng chợ, đảm bảo quyền và trách nhiệm của các thương nhân kinh doanh tại chợ, tránh lây nhiễm chéo giữa các mặt hàng thực phẩm kinh doanh tại chợ theo quy định, phòng cháy chữa cháy, chiếu sáng, vệ sinh công cộng.

3. Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp điểm kinh doanh của chợ phải được lấy ý kiến của thương nhân kinh doanh tại chợ. Công khai thông tin tối thiểu là 15 ngày (không kể ngày nghỉ lễ, nghỉ tết).

Điều 5. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ

1. Thời hạn cho thuê điểm kinh doanh tại chợ do các bên tự thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ phải được thể hiện trong hợp đồng ký giữa tổ chức quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ.

3. Sau khi hết thời hạn thuê điểm kinh doanh, các bên tự thỏa thuận tiếp tục ký hợp đồng thuê (nếu có nhu cầu).

Điều 6. Trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ

1. Lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ được giao quản lý.

2. Ký hợp đồng với thương nhân thuê địa điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức lựa chọn thương nhân thuê điểm kinh doanh tại chợ theo quy định trong trường hợp có nhiều thương nhân đăng ký thuê hơn số lượng điểm

kinh doanh tại chợ hoặc trường hợp có nhiều thương nhân đăng ký thuê cùng một điểm kinh doanh.

Chương III

XÓA BỎ ĐIỂM KINH DOANH TỰ PHÁT

Điều 7. Trách nhiệm xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, rà soát và xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn quản lý.

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

1. Thường xuyên tiến hành rà soát kiểm tra, rà soát, thống kê, xây dựng kế hoạch, phương án xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát.
2. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp bố trí quỹ đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển chợ của địa phương để bố trí cho các hộ kinh doanh tại các điểm kinh doanh tự phát sau khi xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát.
3. Tiến hành xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật có liên quan theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.
4. Định kỳ 6 tháng, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, tổng hợp báo cáo gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Chương IV

QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ

Điều 9. Chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ trực tiếp tổ chức thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo quy trình tại Quy định này.
2. Phương thức chuyển đổi

a) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hiện có (không gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng theo dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

b) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hiện có gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng theo dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Hình thức thực hiện: Đấu giá.

Điều 10. Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Thành lập Ban Chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
2. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
3. Xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
4. Lấy ý kiến về Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
5. Phê duyệt và công khai Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
6. Tổ chức lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.
7. Công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

Điều 11. Thời hạn khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ sau khi chuyển đổi Mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Đối với Mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo phương thức cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ thì thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ được xác định cụ thể trong Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

2. Đối với Mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo phương thức chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ thì thời hạn chuyển nhượng được xác định cụ thể trong Đề án chuyển nhượng quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ và Hợp đồng chuyển nhượng quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ nhưng tối đa không quá 50 năm.

Điều 12. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Ban chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ cấp tỉnh được Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định thành lập do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực làm Trưởng ban đối với phương thức chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ. Thành phần gồm: Phó Trưởng ban thường trực là Giám đốc Sở Công Thương; thành viên Ban là lãnh đạo các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng và các cơ quan liên quan.

2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ cấp xã được Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phụ trách lĩnh vực làm Trưởng ban đối với phương thức cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ. Thành phần gồm: các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan.

3. Trách nhiệm của Ban chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

a) Xây dựng, trình phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

b) Xây dựng, trình phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

c) Triển khai thực hiện Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo phương án được phê duyệt.

d) Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp giải quyết.

Điều 13. Nội dung Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Nội dung của Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

a) Hiện trạng về tài sản kết cấu hạ tầng chợ (kể cả quyền sử dụng đất): đơn vị được giao quyền sử dụng đất, mục đích sử dụng đất, tình trạng hiện hữu của tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

b) Dự kiến thời gian chuyển đổi.

c) Mô hình hoạt động sau chuyển đổi.

d) Phương thức chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh chợ.

đ) Phân công trách nhiệm, thời hạn triển khai, tổ chức thực hiện của các đơn vị có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền công bố công khai Kế hoạch chuyển đổi hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 14. Phương án chuyển đổi Mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ bảo đảm một số nguyên tắc: công khai, minh bạch, có sự tham gia đồng thuận của các bên liên quan, đặc biệt là các thương nhân kinh doanh tại chợ, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh trật tự, không làm thất thoát tài sản nhà nước.

2. Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ đã được phê duyệt, Ban chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ từng chợ trên địa bàn, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Nội dung của Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

a) Đánh giá hiện trạng chợ (kể cả quyền sử dụng đất): hồ sơ pháp lý về đất đai (đơn vị được giao quyền sử dụng đất, mục đích sử dụng đất và các nội dung khác có liên quan), nguồn gốc tài sản gắn liền với đất (tên tài sản, loại hình công trình, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, diện tích, số điểm kinh doanh, giá trị tài sản, tình trạng hiện hữu của tài sản kết cấu hạ tầng chợ và các nội dung khác có liên quan), hồ sơ công nợ, báo cáo tài chính, sổ sách, tài liệu thu chi của chợ tại thời điểm chuyển đổi, tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ, danh sách lao động đang làm việc tại tổ chức quản lý chợ trước khi chuyển đổi.

b) Mô hình chuyển đổi, hình thức, phương thức chuyển đổi.

c) Phương án đầu tư chợ.

đ) Phương án bố trí, sắp xếp chợ tạm (trong trường hợp xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp chợ) để duy trì hoạt động của chợ.

e) Phương án quản lý, kinh doanh, phương án tổ chức các dịch vụ phục vụ hoạt động chợ và các nội dung khác có liên quan.

g) Phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh.

h) Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

Điều 15. Lấy ý kiến về Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Dự thảo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ phải được công khai, lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan và phải được lấy ý kiến đồng thuận của các hộ kinh doanh cố định tại chợ trong vòng 15 ngày làm việc. Ý kiến của các cơ quan, tổ chức, hộ kinh doanh được Ban chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ tổng hợp (nêu rõ tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến của hộ kinh doanh).

Điều 16. Công khai Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có chợ chuyển đổi, trên trang thông tin điện tử theo quy định và trụ sở Tổ chức quản lý chợ để tổ chức, cá nhân liên quan được biết.

Điều 17. Tổ chức lựa chọn doanh nghiệp/hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Theo quy định tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

Điều 18. Công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Theo quy định tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương V

BAN HÀNH NỘI QUY MẪU VỀ CHỢ

Điều 19. Nội quy mẫu về chợ

Ban hành Nội quy mẫu về chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 20. Tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Nội quy chợ

1. Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn Tỉnh chỉ đạo các Tổ chức quản lý chợ thuộc địa bàn quản lý xây dựng Nội quy chợ theo Nội quy mẫu được ban hành kèm theo Quyết định này, tóm tắt những điểm chính, cần thiết của Nội quy chợ và niêm yết công khai, rõ ràng tại nơi ra vào chợ; theo dõi và giám sát việc thực hiện.

2. Các Tổ chức quản lý chợ, Thương nhân kinh doanh tại chợ, người đến chợ mua, bán, giao dịch, tham quan phải chấp hành các quy định của Nội quy chợ.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất cơ chế, chính sách, chương trình, nhiệm vụ về phát triển và quản lý chợ.

b) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh được quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về phát triển và quản lý chợ theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách phát triển và quản lý chợ theo thẩm quyền.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ngành khác có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Hàng năm trước ngày 20 tháng 12 báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh kết quả kiểm tra, giám sát.

e) Chủ động nắm tình hình để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo hoạt động quản lý, phát triển chợ và kiểm tra, tham mưu xử lý các hành vi kinh doanh hàng giả, hàng cấm và các hành vi vi phạm khác theo đúng quy định pháp luật tại chợ.

2. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định về kế toán tài sản kết cấu hạ tầng chợ, xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý trên phạm vi toàn tỉnh, tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công,

thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các địa phương rà soát, đề xuất danh mục chợ ưu tiên đầu tư, đề xuất nguồn vốn đầu tư chợ theo quy định.

c) Hướng dẫn việc lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư xây dựng chợ theo quy định của pháp luật về đầu tư, đấu thầu, xây dựng, ngân sách và quy định khác có liên quan (nếu có). Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ban ngành và địa phương tham mưu, đề xuất danh mục dự án đầu tư xây dựng chợ bằng hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, mời gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, thực hiện việc đầu tư, xây dựng, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ. Tham mưu, hướng dẫn thực hiện chính sách và công tác đầu tư xây dựng chợ trên địa bàn theo quy định.

đ) Phối hợp Sở Công Thương, các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng chợ đã lựa chọn được nhà đầu tư nhưng chậm triển khai để kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, xử lý theo các quy định hiện hành.

3. Sở Xây dựng

Chủ trì hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức xây dựng, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường về công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để đầu tư xây dựng chợ và công tác đảm bảo vệ sinh môi trường tại chợ; rà soát sự phù hợp kế hoạch và các dự án phát triển chợ với các quy hoạch chuyên ngành về đề điều, thủy lợi, phòng chống lũ, nông nghiệp, nông thôn mới...

b) Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về đất đai và môi trường trong hoạt động quản lý, kinh doanh và khai thác chợ.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh thuộc trường hợp bị thu hồi được quy

định tại điểm a, khoản 1, Điều 28 của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

d) Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, tuyên truyền về các nội dung có liên quan đến an toàn thực phẩm tại chợ thuộc lĩnh vực phụ trách.

5. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này về nội dung phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định thành lập, giải thể, quy chế hoạt động của Ban chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

6. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, tuyên truyền về các nội dung có liên quan đến an toàn thực phẩm tại chợ thuộc lĩnh vực phụ trách.

7. Công an Tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trong đầu tư xây dựng;

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy và xử lý các vi phạm theo thẩm quyền tại các chợ theo quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

c) Phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong công tác quy hoạch, phát triển và quản lý hoạt động kinh doanh tại các chợ trên địa bàn Tỉnh bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông. Chủ động nắm tình hình để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo hoạt động quản lý, phát triển chợ và giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đặc biệt về an ninh trật tự, kinh doanh hàng giả, hàng cấm theo đúng quy định pháp luật, không để phát sinh tiêu cực, bức xúc và khiếu kiện phức tạp ảnh hưởng đến trật tự xã hội.

8. Thuế Tỉnh

Có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, tổng hợp báo cáo về việc thu nộp ngân sách của các đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và các cơ sở kinh doanh

tại các chợ trên địa bàn Tỉnh (tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, các khoản thu nộp ngân sách khác) theo quy định.

9. Liên minh Hợp tác xã Tỉnh

Phối hợp Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường tuyên truyền, phổ biến về pháp luật, chính sách phát triển, quản lý chợ và mô hình hợp tác xã đầu tư, kinh doanh, quản lý chợ có hiệu quả.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các xã, phường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xây dựng và phát triển mô hình chợ văn minh thương mại.

11. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, biện pháp và giải pháp nhằm huy động, khai thác các nguồn lực để phát triển mạng lưới chợ. Thực hiện công tác quản lý đầu tư, phát triển chợ trên địa bàn theo quy hoạch được duyệt và theo phân cấp quản lý tại Điều 2 của Quyết định này. Phối hợp các cơ quan có liên quan xây dựng quy hoạch, kế hoạch hoặc rà soát điều chỉnh, bổ sung mạng lưới chợ trên địa bàn.

b) Lập kế hoạch dài hạn, ngắn hạn đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ trên địa bàn theo quy hoạch và hướng dẫn của các sở, ngành chức năng; tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án theo thẩm quyền.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, chính sách phát triển, quản lý chợ, thu chi tài chính, văn minh thương mại, trật tự an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định khác; thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các chợ trên địa bàn.

d) Chỉ đạo thực hiện báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định.

đ) Thực hiện thẩm quyền tại Điều 3 của Quy định này và chỉ đạo thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo thẩm quyền

e) Thực hiện báo cáo kê khai, cập nhật dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng chợ thuộc phạm vi quản lý vào hệ thống Cơ sở dữ liệu về tài sản công theo quy định.

g) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm; xác minh, xử lý thông tin phản ánh về mất an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn theo phân cấp. Chủ

động tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các đối tượng trên tại chợ.

h) Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, giải quyết các vướng mắc, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến hoạt động của chợ trên địa bàn theo thẩm quyền.

l) Định kỳ sơ, tổng kết đánh giá kết quả đầu tư, chuyển đổi chợ trên địa bàn, đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân Tỉnh những giải pháp phát triển và quản lý chợ.

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Các Sở, ban, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung trong Quy định này, thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

2. Các nội dung không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

3. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Phụ lục
NỘI QUY MẪU VỀ CHỢ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 118.../2025/QĐ-UBND ngày 19.../9/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

TÊN CẤP TRỰC TIẾP QUẢN LÝ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÊN TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỢ **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

NỘI QUY CHỢ (tên chợ)...

Để bảo đảm hoạt động của Chợ ...(tên chợ)... an toàn - văn minh - hiệu quả, Tổ chức quản lý chợ, thương nhân và người đến mua bán, giao dịch, tham quan, thi hành công vụ tại chợ phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định sau:

Điều 1. Thời gian hoạt động của chợ

1. Chợ mở cửa từ giờ phút đến giờ phút hàng ngày (ngày Lễ, ngày Tết và các ngày nghỉ khác sẽ có thông báo riêng).

2. Các tổ chức, cá nhân phải thực hiện đúng thời gian quy định về mở, đóng cửa chợ hàng ngày. Thời gian hoạt động của từng điểm kinh doanh (gồm: quầy hàng, sạp hàng, cửa hàng, ki-ốt,...) trong phạm vi chợ phải phù hợp với thời gian hoạt động chung của chợ.

3. Ngoài thời gian quy định trên, người không có nhiệm vụ, không được vào và ở lại trong chợ. Thương nhân kinh doanh tại chợ có nhu cầu vào chợ phải được sự đồng ý của người phụ trách của Tổ chức quản lý chợ và phải có sự giám sát của bảo vệ trong ca trực.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

1. Quyền của thương nhân kinh doanh tại chợ:

a) Thương nhân có hợp đồng sử dụng hoặc hợp đồng thuê điểm kinh doanh tại chợ được quyền hoạt động kinh doanh theo hợp đồng đã ký;

b) Thương nhân được sang nhượng điểm kinh doanh hoặc cho thương nhân khác thuê lại điểm kinh doanh đang còn trong thời hạn hợp đồng khi được tổ chức quản lý chợ chấp thuận bằng văn bản;

c) Những người kinh doanh không thường xuyên được bố trí bán hàng trong chợ ở khu vực riêng và phải chấp hành Nội quy chợ.

2. Nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ:

a) Thương nhân kinh doanh tại chợ phải thực hiện theo phương án bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh của tổ chức quản lý chợ;

b) Thương nhân kinh doanh tại chợ ngoài việc chấp hành các quy định của

pháp luật, phải thực hiện Nội quy chợ và chịu sự quản lý của tổ chức quản lý chợ;

c) Hàng hóa, dịch vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;

d) Ngành nghề kinh doanh của thương nhân kinh doanh tại chợ không thuộc ngành, nghề pháp luật cấm đầu tư kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

đ) Thương nhân kinh doanh tại chợ có nghĩa vụ: Hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho Tổ quản lý chợ theo hợp đồng kinh tế cho thuê diện tích bán hàng, quầy sạp, kiot, ... và các khoản phí, lệ phí (nếu có)".

Điều 3. Quy định về hàng hoá, dịch vụ kinh doanh tại chợ

1. Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ (kể cả mang vào chợ, sử dụng, cất trữ tại chợ) là hàng hoá, dịch vụ không thuộc danh mục pháp luật cấm kinh doanh và không thuộc các loại sau đây:

a) Hàng hóa có chứa chất phóng xạ và thiết bị phát bức xạ i-on hóa.

b) Các loại vật liệu nổ, các loại chất lỏng dễ gây cháy nổ như xăng dầu khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), các loại khí nén.

c) Các loại thuốc bảo vệ thực vật thuộc danh mục hạn chế kinh doanh.

d) Các loại hóa chất độc hại thuộc danh mục kinh doanh có điều kiện.

2. Không kinh doanh hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng lậu, hàng gian (hàng trộm cắp), hàng không rõ nguồn gốc, hàng quá hạn sử dụng, hàng không bảo đảm chất lượng (hàng mất phẩm chất, hàng kém chất lượng, nhiễm độc và động, thực vật bị dịch bệnh), hàng gây ô nhiễm môi trường, hàng không đúng quy định về tem, nhãn mác. Thương nhân, người kinh doanh không thường xuyên tại chợ phải chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, nguồn gốc hàng hóa, dịch vụ bán ra. Trường hợp kinh doanh hàng thứ phẩm, hàng đã qua sử dụng phải được phép của cơ quan chức năng và phải ghi rõ tình trạng chất lượng trên từng mặt hàng kinh doanh.

3. Hàng hóa kinh doanh tại chợ phải được niêm yết giá bán và bán đúng theo giá niêm yết, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo ngành hàng, nhóm hàng, theo tính chất và yêu cầu thực hiện nghiêm công tác phòng chống hỏa hoạn, thiên tai; không bố trí gần nhau các loại hàng hóa có ảnh hưởng xấu lẫn nhau... bảo đảm mỹ quan và văn minh thương mại theo sự hướng dẫn của Tổ chức quản lý chợ.

Điều 4. Quy định về người đến giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ tại chợ

1. Các tổ chức, cá nhân đến chợ giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ phải chấp hành các quy định của Nội quy chợ và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Người đến mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ được quyền mua hoặc không mua hàng hóa, dịch vụ; từ chối mọi sự ép buộc dưới bất cứ hình thức nào của người kinh doanh; kiểm tra nhãn hàng hóa, giá cả, chất lượng hàng hóa, cân, đong, đo, đếm các loại hàng hóa định mua hoặc đã mua; yêu cầu người bán cấp hóa đơn hợp pháp và giấy bảo hành nếu thấy cần thiết; góp ý về tác phong, thái độ phục vụ của người bán hàng và cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ.

3. Người đến chợ để tham quan hoặc mua hàng hóa, dịch vụ không phải trả phí vào chợ nhưng phải có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ một cách đầy đủ, đúng thời gian theo thỏa thuận.

4. Cán bộ, nhân viên cơ quan nhà nước vào chợ để thi hành nhiệm vụ phải thông báo, xuất trình các giấy tờ liên quan đến việc thi hành nhiệm vụ với Tổ chức quản lý chợ.

Điều 5. Quy định đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của đơn vị; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công, có tác phong văn minh, lịch sự khi giao tiếp và giải quyết công việc. Hướng dẫn tận tình cho các tổ chức, cá nhân trong chợ hiểu rõ và chấp hành theo đúng Nội quy chợ và pháp luật của Nhà nước.

2. Có trách nhiệm giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền các kiến nghị của thương nhân, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ; báo cáo kịp thời với lãnh đạo Tổ chức quản lý chợ hoặc người được ủy quyền những vụ việc có liên quan đến công tác chợ vượt thẩm quyền giải quyết hoặc vụ việc đã giải quyết xong.

3. Thu tiền giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng và các khoản dịch vụ khác đúng mức quy định và phải sử dụng biên lai thu tiền, vé... theo quy định của Nhà nước.

4. Nghiêm cấm mọi biểu hiện tiêu cực, gian lận, sách nhiễu gây cản trở, khó khăn cho hoạt động kinh doanh và các hoạt động hợp pháp khác tại chợ. Không uống rượu, bia và các chất kích thích khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở thương nhân thực hiện nghiêm Nội quy chợ, các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, thu nộp thuế, tiền thu giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng và các khoản dịch vụ khác trong phạm vi chợ; kịp thời phát hiện và ngăn chặn

các loại tội phạm, tệ nạn... hoạt động, xảy ra trong phạm vi chợ.

6. Nếu công việc cần giải quyết với thương nhân kinh doanh tại chợ hoặc người đến chợ có tính chất phức tạp, đòi hỏi nhiều thời gian thì phải mời đương sự vào trụ sở Tổ chức quản lý chợ để giải quyết, tránh gây cản trở hoạt động kinh doanh chung của chợ.

Điều 6. Quy định về bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai

1. Các tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), cứu nạn cứu hộ (CNCH), phòng chống thiên tai; chấp hành sự phân công, điều động của Tổ chức quản lý chợ khi có sự cố xảy ra; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng hỏa hoạn, thiên tai để xâm phạm tài sản của Nhà nước, của tập thể và của công dân.

2. Không tàng trữ, bán và sử dụng các chất, hàng phóng xạ hoặc nguy hiểm về cháy nổ (xăng, dầu, cồn, gas,...) trong phạm vi chợ; không tự ý sử dụng nguồn lửa trần trong chợ (đốt hương, đốt nến, đốt vàng mã, đốt vía, đun nấu...); không hút thuốc lá, thuốc Lào trong chợ gây nguy cơ cháy chợ và ô nhiễm môi trường.

3. Khu vực được phép sử dụng bếp đun nấu (như ở nơi bán hàng ăn uống), sử dụng bàn ủi (như cửa hàng may mặc) trong phạm vi chợ phải bảo đảm tuyệt đối an toàn về PCCC, CNCH và an toàn điện; bếp đun phải bảo đảm không khói, không gây ô nhiễm môi trường; khi nghỉ kinh doanh mọi bếp đun nấu phải dập tắt lửa hoàn toàn, phải ngắt thiết bị sử dụng điện khỏi nguồn điện...

4. Không treo, trưng bày hàng hóa vào hành lang an toàn bảo đảm ngăn cháy lan, hệ thống dây dẫn điện, thiết bị sử dụng điện, làm cản trở đường và lối thoát nạn trong chợ. Không tự ý làm liều bạt che mưa nắng, chống nóng. Các vật liệu công trình phải là loại không cháy và khó cháy.

5. Phải chấp hành các quy định an toàn về điện, chỉ được sử dụng các thiết bị, vật liệu điện được Tổ chức quản lý chợ cho phép hoặc đã ghi trong hợp đồng...; Hệ thống điện tại chợ phải được tính toán, thiết kế và đấu nối bảo đảm an toàn, có thiết bị bảo vệ chống quá tải, chập cháy. Nghiêm cấm tự ý đấu nối điện trong chợ, không để hàng hóa dễ cháy gần, sát hoặc đè lên dây dẫn, thiết bị điện, ổ điện; sử dụng thiết bị điện phải bảo đảm an toàn. Khi mất điện hoặc nghỉ bán hàng, chủ hộ kinh doanh phải ngắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện. Hàng ngày, trước khi dừng hoạt động kinh doanh (đóng cổng chợ) phải phân công người trong Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm kiểm tra, ngắt cầu dao tổng, nguồn điện phục vụ sinh hoạt và kinh doanh toàn chợ.

6. Mỗi chủ hộ kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ trong chợ có trách nhiệm

tham gia vào đội PCCC cơ sở, tham gia tập huấn kỹ năng kiến thức về PCCC và tham gia thực tập phương án chữa cháy khi có yêu cầu, bố trí lối thoát hiểm tại Ki-ốt; phải tự trang bị tối thiểu 1 bình chữa cháy; nhân viên bán hàng phải biết sử dụng bình chữa cháy và định kỳ hàng tháng kiểm tra, bảo dưỡng bình chữa cháy.

7. Các phương tiện phòng cháy, chữa cháy, nội quy, tiêu lệnh PCCC&CNCH, biển chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố... phải được giữ gìn và bảo quản, không được làm hư hại, không được tự ý tháo lắp, di chuyển và sử dụng vào mục đích khác. Không để hàng hóa, vật dụng che lấp thiết bị, dụng cụ PCCC, bể nước chữa cháy.

8. Bộ phận phụ trách về công tác PCCC&CNCH, thiên tai tại chợ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các hộ kinh doanh thực hiện tốt các quy định về PCCC&CNCH, thiên tai. Khi có sự cố xảy ra phải chủ động xử lý, cử người báo ngay cho lãnh đạo đơn vị quản lý - khai thác chợ, Cơ quan cảnh sát PCCC&CNCH, cơ quan phòng chống thiên tai địa phương, đồng thời tổ chức huy động các tổ chức, cá nhân cùng tham gia cứu chữa, hạn chế tối đa mọi thiệt hại do cháy nổ, thiên tai gây ra.

9. Thương nhân, cán bộ, nhân viên quản lý chợ phải thường xuyên kiểm tra, xem xét tình trạng an toàn PCCC tại điểm đang kinh doanh, nơi đang làm việc. Nếu có biểu hiện bất thường phải báo ngay cho người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ để kịp thời xử lý. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra, phải bình tĩnh hô hoán, báo động và tìm cách báo ngay với người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ hoặc Cơ quan cảnh sát PCCC&CNCH theo số điện thoại 114; đồng thời, các tổ chức, cá nhân phải chủ động sử dụng các phương tiện chữa cháy tích cực dập tắt, khắc phục cháy nổ, nhanh chóng sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực bị cháy nổ. Nếu để xảy ra cháy nổ, gây thiệt hại về người và tài sản do không thực hiện quy định về PCCC & CNCH, phòng chống thiên tai... thì đối tượng vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 7. Quy định về bảo đảm an ninh, trật tự tại chợ

1. Các tổ chức, cá nhân phải bảo vệ, giữ gìn an ninh, trật tự trong phạm vi chợ. Cấm mọi hành vi gây rối an ninh, trật tự trong phạm vi chợ:

a) Không được tổ chức và tham gia: cờ bạc, đề, hụi, cá cược, huy động vốn để lừa đảo bán hàng, trộm cắp; bói toán mê tín dị đoan dưới bất cứ hình thức nào; không kinh doanh, phổ biến các loại văn hóa phẩm phản động, đồi trụy.

b) Không được tuyên truyền các thông tin sai sự thật dưới mọi hình thức; không được tự ý tổ chức các trò chơi không lành mạnh; không uống rượu, bia say, gây gổ đánh nhau hay có hành vi, cử chỉ thô bạo làm mất an ninh, trật tự trong phạm vi chợ. Trường hợp gây tranh chấp không tự hòa giải được phải báo

ngay cho người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ giải quyết.

c) Người đang mắc bệnh truyền nhiễm mà không áp dụng các biện pháp chống lây lan, người đang say rượu, bia, người đang mắc bệnh tâm thần không được vào chợ.

2. Các tổ chức, cá nhân có ý thức bảo vệ tài sản công; tự bảo quản tiền, hàng, tài sản riêng của mình; cảnh giác đề phòng trộm cắp, có trách nhiệm tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội (tiêm chích, mua bán sử dụng ma túy...) trong phạm vi chợ; có trách nhiệm phát hiện và báo cáo cho Tổ chức quản lý chợ về các hành vi vi phạm Nội quy chợ và các quy định của pháp luật trong phạm vi chợ.

3. Hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong chợ không được để gây ra tiếng ồn quá mức cho phép ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và hoạt động chung của chợ. Không được dùng phương tiện loa, máy phóng thanh có âm lượng quá mức cho phép để quảng cáo hàng hóa, dịch vụ.

4. Các tổ chức, cá nhân ra vào chợ phải theo đúng cửa và trong thời gian quy định; phải dùng, đậu, gửi xe đạp, xe máy và các phương tiện chuyên chở, đi lại khác đúng nơi quy định.

5. Các lực lượng vào làm dịch vụ trong chợ phải được phép và tuân thủ theo quy định của Tổ chức quản lý chợ.

6. Không được mang vác hàng hóa công kênh đi lại làm ảnh hưởng đến hoạt động chung trong phạm vi chợ. Không tự ý họp chợ ngay ngoài phạm vi chợ và trước cổng, trên trục đường ra vào chợ làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến hoạt động trong phạm vi chợ.

7. Đối với các phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa khi ra vào chợ, xếp dỡ (lên xuống) hàng trong chợ đều phải tuân theo sự hướng dẫn, sắp xếp theo quy định của Tổ chức quản lý chợ.

8. Trong thời gian chợ hoạt động, các thương nhân kinh doanh chợ tự bảo vệ hàng hóa, đồ dùng... của mình. Hàng ngày, khi sắp đến giờ đóng cửa chợ, thương nhân phải tự kiểm tra kỹ lưỡng hàng hóa, đồ dùng... ở điểm kinh doanh của mình. Trước khi ra về phải cất giữ hàng hóa, đồ dùng... vào trong dụng cụ bảo quản (thùng, hòm...) hoặc kho chứa riêng có khóa an toàn, niêm phong và bàn giao cho lực lượng bảo vệ chợ. Không để tiền, hàng quý hiếm qua đêm.

9. Lực lượng bảo vệ chợ trong ca trực có trách nhiệm bảo đảm an toàn hàng hóa gửi lại chợ cũng như tài sản của Nhà nước.

Điều 8. Quy định về bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

1. Các tổ chức, cá nhân hoạt động, đi lại trong phạm vi chợ phải giữ gìn vệ

sinh chung, không phóng uế, xả rác, đổ nước, chất thải, xác động vật chết, hàng hóa kém chất lượng, thức ăn ôi thiu bừa bãi trong phạm vi chợ.

2. Không được đưa vào chợ và/hoặc không chứa chấp, lưu giữ trong phạm vi chợ những đồ vật gây ô nhiễm, mất vệ sinh, là mầm bệnh. Riêng động vật đưa vào chợ phải có khu vực kinh doanh riêng và phải được nhốt trong lồng bảo đảm phòng dịch, vệ sinh, an toàn.

3. Từng điểm kinh doanh (hay khu vực tổ ngành hàng) phải tự trang bị dụng cụ đựng rác riêng; hàng ngày trước khi nghỉ bán hàng hay dọn hàng về phải quét dọn sạch sẽ điểm kinh doanh; việc đổ rác, chất thải, đi vệ sinh cá nhân phải đúng nơi quy định.

4. Tham gia tổng vệ sinh chung theo lịch do Tổ chức quản lý chợ quy định.

5. Các điểm kinh doanh hàng thực phẩm, ăn uống phải bảo đảm luôn sạch sẽ, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về kiểm dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm: phải có thiết bị, tủ kính che đậy thức ăn, thiết bị chuyên dùng để bảo quản thức ăn và dụng cụ đựng rác, chất thải có nắp đậy kín; phải đổ rác, chất thải hàng ngày; dùng nước sạch để đun nấu, ngâm rửa thực phẩm và đồ dùng; dụng cụ phải sạch sẽ và thường xuyên làm vệ sinh; dùng bao gói sạch để gói, đựng hàng cho khách; làm vệ sinh sạch sẽ nơi bày hàng trước và sau bán hàng...

6. Nghiêm cấm người kinh doanh (kể cả người giúp việc) hoạt động kinh doanh khi tự phát hiện hoặc bị phát hiện đang bị mắc các bệnh truyền nhiễm theo quy định của ngành y tế.

7. Tổ chức quản lý chợ thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường tại chợ:

a) Bố trí nhân lực thu gom chất thải, làm vệ sinh môi trường trong phạm vi quản lý; có nhân sự, tổ hoặc đội bảo vệ môi trường để kiểm tra, giám sát.

b) Xây dựng, lắp đặt công trình vệ sinh công cộng, công trình xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường; có phương tiện, thiết bị thu gom, quản lý, xử lý chất thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

c) Ban hành, niêm yết công khai và tổ chức thực hiện quy định, quy chế về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường nơi công cộng thuộc phạm vi quản lý.

d) Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Yêu cầu về xây dựng chợ văn minh thương mại, quy tắc ứng xử

1. Duy trì và phát huy truyền thống dân tộc, thực hiện văn minh thương mại; ăn mặc gọn gàng, lịch sự; hòa nhã trong giao tiếp, ứng xử với bạn hàng,

khách hàng và các tổ chức, cá nhân; thực hiện khẩu hiệu: "Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi".

2. Thuận mua vừa bán, trung thực trong kinh doanh, không nói thách; không tranh giành, lôi kéo khách hàng, không tranh mua, tranh bán, không nài ép (không ép khách, ép giá), lừa dối (lừa gạt) khách mua hàng, không bán hàng giả nói hàng thật làm mất lòng tin đối với khách hàng, làm mất trật tự hoặc gây ra tranh chấp trong quan hệ mua bán. Thực hiện niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ tại địa điểm kinh doanh; bán, thu tiền đúng giá niêm yết. Việc niêm yết giá phải rõ ràng, không gây nhầm lẫn cho khách hàng, phải trung thực trong niêm yết giá.

3. Các dụng cụ đo lường sử dụng tại chợ phải bảo đảm tiêu chuẩn và được kiểm định theo quy định của pháp luật; dụng cụ đo lường phải được đặt tại chỗ bán hàng để người mua hàng có thể dễ dàng theo dõi quá trình cân, tính tiền và nhận hàng. Thực hiện cân, đo, đóng, đếm chính xác.

4. Không tự ý sửa chữa, coi nới các hạng mục công trình, đào bới nền, đường chợ làm thay đổi, biến dạng, hư hại kết cấu và kiến trúc công trình, trang thiết bị của chợ..... Khi có nhu cầu cải tạo, sửa chữa, thay đổi, lắp đặt mới... phải ký hợp đồng hoặc được sự đồng ý bằng văn bản của Tổ chức quản lý chợ.

5. Việc thiết kế quây, sạp, ki ốt, cửa hàng, biển hiệu, quảng cáo... trong phạm vi chợ phải thực hiện theo quy định của Tổ chức quản lý chợ và không trái với các quy định của pháp luật. Không treo, móc, dán các loại pa nô, áp phích, bảng hiệu quảng cáo hàng hóa, dịch vụ cản trở tầm nhìn, lối đi trong chợ. Các quây, sạp, ki ốt, cửa hàng phải có bảng ghi rõ tên, địa chỉ, số đăng ký kinh doanh của thương nhân theo mẫu thống nhất của Tổ chức quản lý chợ.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành phương án, quy định về bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh của Tổ chức quản lý chợ. Không bày hàng hóa, bao bì bừa bãi, quá phạm vi quy định của điểm kinh doanh được quyền sử dụng; không lấn chiếm khoảng không, diện tích công và lối đi trong chợ, không che chắn, gây cản trở việc đi lại, lưu thông trong chợ; không bôi vẽ, kẻ bừa bãi, không vứt thùng, hộp bao bì lên nóc quây, sạp, ki ốt, cửa hàng... làm mất mỹ quan chợ.

7. Thực hiện đoàn kết, tương trợ trong ngành hàng và những hộ kinh doanh lân cận.

Điều 10. Yêu cầu về tổ chức, tham gia các hoạt động văn hoá, xã hội tại chợ

1. Thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ, cán bộ, nhân viên quản lý chợ có quyền và nghĩa vụ tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động văn hóa, xã hội, từ thiện do Nhà nước, địa phương và Tổ chức quản lý chợ tổ chức, phát động trong phạm vi chợ.

2. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do Tổ chức quản lý chợ và các đoàn thể tổ chức trong phạm vi chợ.

3. Những vấn đề cần tham gia, góp ý... các tổ chức, cá nhân có thể đến gặp trực tiếp người phụ trách Tổ chức quản lý chợ vào (buổi sáng) thứ 2 hàng tuần hoặc gửi bằng văn bản gửi Tổ chức quản lý chợ.

4. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm thông tin tới các hộ kinh doanh và các tổ chức, cá nhân kịp thời biết và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan... (thông qua hệ thống loa truyền thanh của chợ, tổ chức họp phổ biến trực tiếp hoặc gửi văn bản đến những người có liên quan).

Điều 11. Quy định về xử lý các vi phạm tại chợ

Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định và người kinh doanh không thường xuyên tại chợ, người đến chợ mua, bán, tham quan, thi hành nhiệm vụ, nếu vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ hoặc vi phạm Nội quy chợ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định của Nội quy chợ.

Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến pháp luật Nhà nước, Tổ chức quản lý chợ lập biên bản chuyển giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Đối với các hành vi vi phạm Nội quy chợ của Thương nhân kinh doanh tại chợ (từ Điều 1 đến Điều 10) thì tùy từng trường hợp vi phạm lần đầu, tái phạm, mức độ vi phạm mà Trưởng Tổ chức quản lý chợ có thể áp dụng một trong các hình thức: phê bình, cảnh cáo, đình chỉ hoạt động kinh doanh tại điểm đang thuê, sử dụng tại chợ; rút (cắt - hủy bỏ) hợp đồng thuê, sử dụng điểm kinh doanh và thu hồi lại điểm kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế tại chợ.

Đối với các hành vi vi phạm Nội quy chợ của người đến chợ giao dịch, mua bán (kể cả người kinh doanh không thường xuyên), người vào tham quan, thi hành nhiệm vụ tại chợ thì tùy từng trường hợp cụ thể, Trưởng Tổ chức quản lý chợ áp dụng hình thức: phê bình, cảnh cáo hoặc không được vào chợ.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Toàn bộ Nội quy này được phổ biến đến mọi đối tượng hoạt động kinh doanh, làm việc thường xuyên, ổn định tại chợ.

2. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm tóm tắt những điểm chính, cần thiết của Nội quy này và niêm yết công khai, rõ ràng tại nơi ra vào chợ./.

Nơi nhận:

- Sở Công Thương (b/c);
- Ủy ban nhân dân xã/phường.

....., ngày tháng ... năm

Trưởng Tổ chức quản lý chợ

(Ký tên, đóng dấu)

.....

